TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ SÊ
TỈNH GIA LAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự Do-Hạnh Phúc

Bản án số: 52/2024/HS-ST
Ngày 29 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ, TỈNH GIA LAI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Dậu.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Mai Văn Thiên
2. Ông Nay Winh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thùy Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Băng – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2024/TLST - HS ngày 28 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2024/QĐXXST - HS, ngày 15 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Lý Thị H, sinh ngày 20/6/1981, tại huyện T, tỉnh Thái Nguyên. Nơi cư trú: Số X/X, tổ X, khu phố X, phường D, thành phố H, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở hiện tại: Hẻm X, tổ X, khu phố X, phường D, thành phố H, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Bá T (đã chết); Con bà Vũ Thị X; bị cáo không có chồng; có 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam ngày 25/7/2024, đến ngày 24/10/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Bảo lĩnh. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

-*Bị hại:* Ông Đỗ Văn H, sinh ngày 06/02/1958.

Nơi cư trú: Thôn S, xã Bg, huyện S, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

-Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn C, sinh ngày 24/10/1961. Có mặt.
Nơi cư trú: Khu phố X phường T, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.
2. Ông Trương Văn Đ, sinh ngày 27/7/1967. Vắng mặt.
Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện S, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19/3/2024, ông Đỗ Văn H đến nhà rẫy của ông Nguyễn Văn Ch thuộc thôn S, xã H, huyện S, tỉnh Gia Lai để gặp ông Trương Văn Đ (là người thuê lại nhà rẫy của ông C) để gửi lại đồ thì gặp bà Lý Thị H, bà H không đồng ý cho ông H gửi đồ nên giữa hai bên xảy ra to tiếng, cải vã, sau đó xô xát với nhau. Ông H chửi "chúng mày làm hợp đồng chưa, tao chưa hết hợp đồng, chúng mày cút ra khỏi nhà tao", bà H nói: "bác hết hợp đồng rồi, sao lại đuổi em ra khỏi nhà", ông H chửi "địt mẹ con đĩ, tao đéo nói chuyện với mày", bà Hà trả lời: "bác mang hợp đồng ra đây". Ông H đi ra chỗ ông Đ đứng phát cỏ ở sân giằng con dao của ông Đ đang cầm nhưng bị ông Đ giằng lại. Ông H lại đi ra giữa sân lấy cái cuốc thì ông Nguyễn Văn C từ ngoài vườn về, thấy vậy nên đã giằng lại cây cuốc, không cho ông H lấy. Sau đó, ông H nhặt cục đá dưới đất ném trúng đầu gối bên trái của bà H, bà H liền lấy điện thoại gọi Cảnh sát 113 nói: "Tôi ở thôn S, xã H, huyện S, bị người đến đánh" rồi chạy vào hiên nhà chỗ chuồng chó thì tiếp tục bị ông H cầm đá ném trúng vào bụng. Bà H lấy đoạn gậy gỗ (dài 88cm, đường kính 03cm) trên chuồng chó cầm ra thì ông H tiếp tục nhặt đá ném vào bụng bà H, bà H cầm gậy đánh vào người ông H. Ông C can 2 bên, ông C nói bà H đi vào nhà nhưng bà H nói: "Không, để yên đấy", bà H và ông H tiếp tục to tiếng qua lại.

Khi ông H lùi lại gọi điện thoại thì bà H nói "mày hết hợp đồng rồi, mày thích chửi ai thì chửi à". Ông H nhặt mảnh vỡ cục bê tông đi về phía bà H, ông C vẫn đứng giữa can ông H lại, nhưng ông H vẫn cầm mảnh vỡ bê tông đi đến áp sát lại người bà H đánh hai phát trúng má bên trái và vùng sau đầu bên trái của bà H, bà H cầm gậy đánh lại vào người ông H, thấy vậy ông C tiếp tục can 02 bên ra. Lúc này ông H đi ra gốc cây vú sữa đứng gọi điện thoại, bà H đứng nói ông H: "thuê đất ở đây, bắt nạt vợ chồng tôi bao nhiêu lần rồi" thì ông H tiếp tục nhặt mảnh vỡ cục bê tông, vừa cầm điện thoại nói: "mày gọi thằng Thắng ra đây con Hà đánh tao gãy chân này". Tiếp đó, ông H tiếp tục cầm cục bê tông áp sát ném bà H thì bà H cầm gậy đánh lại vào ông H nhưng đánh trúng xe máy của ông H(không bị hư hỏng gì). Được ông C can ra thì ông H liên tiếp nhặt đá ném bà H, bà H cầm gậy đánh lại vào người ông H. Khi bà H đi đến chỗ hiên nhà đứng thì ông H tiếp tục nhặt cục đá có kích thước (11,5 x 6,5 x 07) cm ném một phát trúng người bà H, bà H nhặt cục đá mà ông H vừa ném, ném trúng cẳng chân phải của ông H, ông H hô lên: "Á, gãy chân rồi", ông H ngồi xuống tại chỗ, chân phải của ông H bị chảy máu. Khi đó sự việc mới dừng lại. Sau đó, người nhà ông H đến đưa ông H đi điều trị, lực lượng Công an xã HBông đến lập biên bản, thu giữ 01 cây gậy gỗ mà bà H cầm, 01 cục đá bà H ném ông H dẫn đến gãy chân, 01 mảnh cục bê tông mà ông H ném bà H, rồi mời bà H, ông C đến Công an xã HBông để làm việc.

Tại Kết luận giám định số: 440/KL - KTHS, ngày 24/4/2024, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận:

Trên mảnh vỡ cục bê tông xi măng kích thước (17,5 x 11,5 x 06) cm gửi giám định không phát hiện có máu.

Trên cục đá kích thước (11,5 x 6,5 x 07) cm gửi giám định không phát hiện có máu.

Trên đoạn cây gỗ dài 88 cm, đường kính 03 cm gửi giám định không phát hiện có máu.

Tại Kết luận giám định số: 211/KLTTCT - TTPY, ngày 26/4/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận tỉ lệ thương tích, mức độ tổn hại sức khỏe của ông Đỗ Văn H và cơ chế hình thành vết thương:

1. Các kết quả chính:

01 vết thương phần mềm hình đa giác mặt trước trong 1/3 dưới cẳng chân phải: 2% (hai phần trăm).

01 sẹo mổ nằm dọc mặt trước trong hai đầu vết thương từ 1/3 giữa cẳng chân phải đến 1/3 dưới cẳng chân phải 3% (ba phần trăm).

Chấn thương gây gãy hai xương cẳng chân phải, cal tốt, trục thẳng, không ngắn chi: 18% (mười tám phần trăm).

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT - BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đỗ Văn H tại thời điểm giám định là: 22% (hai mươi hai phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Cơ chế hình thành thương tích: Do sự tác động trực tiếp.

Vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật tày, có cạnh. Do vậy, 01 (một) cục đá được Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Sê trưng cầu đều là vật phù hợp có thể gây ra thương tích nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 160/KL - KTHS ngày 21/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận:

01 (ba) Tập tin video "vid1.mp4", thời lượng 05 phút 35 giây, dung lượng 42,4mb gửi giám định: không bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh, âm thanh.

01 (một) Tập tin video "vid2.mp4", thời lượng 04 phút 28 giây, dung lượng 33MB, quan sát thấy: bị mất nội dung hình ảnh, âm thanh tại thời gian 03 phút 22 giây; Các nội dung hình ảnh, âm thanh còn lại trong tập tin video quan sát thấy: không gian cố định, hình ảnh chuyển động, màu sắc, âm thanh trong tập tin video ổn định, liên tục, ngoại cảnh phù hợp logic, không nhận thấy dấu hiệu cắt ghép, biên tập.

Nội dung hội thoại trong các tập tin video mẫu cần giám định đã được dịch thành văn bản.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 4828/KLGĐ ngày 02/7/2024, của Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực thành phố Hồ Chí Minh, kết luận giám định tâm thần đối với Lý Thị H như sau:

1. Kết luận: Căn cứ tiêu chuẩn chẩn đoán bệnh theo Bảng phân loại Quốc tế về bệnh tật lần thứ 10 của Tổ chức y tế thế giới (ICD - 10).

Căn cứ Thông tư số 23/2019/TT – BYT do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành ngày 28 tháng 8 năm 2019 quy định về quy trình Giám định pháp y tâm thần và Biểu mẫu sử dụng trong Giám định pháp y tâm thần.

1.1. Về y học: Trước, trong, sau khi có hành vi Cố ý gây thương tích xảy ra vào ngày 19/03/2024 cho đến hiện tại đối tượng Lý Thị H: Tâm thần bình thường.

1.2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Trước, trong, sau khi có hành vi Cố ý gây thương tích xảy ra vào ngày 19/03/2024 cho đến hiện tại đối tượng Lý Thị H đủ nhận thức và điều khiển hành vi.

2. Ý kiến khác: Việc đánh giá năng lực trách nhiệm hình sự của đối tượng không thuộc thẩm quyền của Giám định viên tư pháp Pháp y tâm thần.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT - VKS ngày 28/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Lý Thị H về tội: "*Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lý Thị H phạm tội "*Cố ý gây thương tích".*

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lý Thị H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 (bốn) đến 05 (năm) năm.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu 01 cục đá (phần dài nhất 11,5 cm, phần rộng nhất 6,5 cm); 01 (một) gậy gỗ dài 88 cm, đường kính 03 cm là công cụ phạm tội.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và có lời nói sau cùng xin hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Sê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 19/3/2024 tại khu vực nhà rẫy của ông Nguyễn Văn C thuộc thôn S, xã H, huyện S, tỉnh Gia Lai; do có mâu thuẫn, xích mích trong quá trình thuê vườn rẫy nên giữa bị cáo Lý Thị H và ông Đỗ Văn H đã lời qua tiếng lại, chửi bới, xô xát với nhau. Lý Thị H đã có hành vi dùng cây gậy gỗ dài 88 cm, đường kính 03 cm đánh ông H nhiều cái và dùng 01 cục đá có

kích thước (11,5 x 6,5 x 07) cm ném về phía ông Đỗ Văn H trúng vào cẳng chân phải làm gãy cẳng chân phải của ông Đỗ Văn H gây thương tích, tổn hại sức khỏe là 22%.

Hành vi của bị cáo Lý Thị H thuộc trường hợp "Dùng hung khí nguy hiểm" là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Thương tích bị cáo gây ra cho ông Đỗ Văn H là 22%. Do vậy, Hành vi của bị cáo H đã phạm tội " Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương, tạo tiền lệ xấu trong việc giải quyết mâu thuẫn trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo ăn, có thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả cho bị hại, được bị hại bãi nại xin cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất. Nguyên nhân xảy ra vụ án này cũng có một phần lỗi của bị hại. Bị cáo có bố đẻ là ông Lý Bá T được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, cho bị cáo một cơ hội để tự cải tạo trở sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Đối với hành vi gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe 11% cho bị cáo Lý Thị H của ông Đỗ Văn H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê đã ra quyết định khởi tố vụ án số 45/QĐ - ĐCSHS 19/7/2024 để điều tra, xử lý theo quy định. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý trong vụ án này.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại tự thỏa thuận bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000đ *(Ba mươi triệu đồng)*. Bị hại đã nhận tiền bồi thường, tại phiên tòa không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về phần dân sự nên miễn xét.

[7]. Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 mảnh vỡ cục bê tông xi măng có kích thước (17,5 x 11,5 x 6) cm là công cụ mà ông Đỗ Văn H sử dụng ném bị cáo Lý Thị H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê chuyển theo vụ án Đỗ Văn H có hành vi Cố ý gây thương tích, xảy ra ngày 19/3/2024, tại thôn S, xã H, huyện S theo Quyết định khởi tố vụ

án hình sự số 45/QĐ-ĐCSHS ngày 19/7/2024. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét xử lý trong vụ án này.

Đối với 01 cục đá có kích thước (11,5 x 6,5 x 07) cm; 01 (một) gậy gỗ dài 88 cm, đường kính 03 cm, đây là công cụ phạm tội nên cần tịch thu và tiêu hủy.

Bị cáo Lý Thị H giao nộp 01 đoạn video do bị cáo H cầm điện thoại ghi hình lại quá trình xảy ra vụ án (đã niêm phong theo quy định - 01 đĩa DVD-R màu vàng bên trong chứa 02 file video gồm: Video thứ nhất tên "vied1" size 42,4MB (44,520,760 bytes) và Video thứ hai tên "vied2" size 33,0MB (34,683,144 bytes)). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê chuyển theo hồ sơ vụ án phục vụ công tác điều tra truy tố, xét xử là đúng quy định của pháp luật.

Công an xã HBông giao nộp 01 đoạn video của điện thoại, ghi hình quá trình làm việc với bị cáo Lý Thị H tại Công an xã HBông, ngay sau khi xảy ra vụ án vào tối ngày 19/3/2024 (đã niêm phong theo quy định - 01 đĩa CD-R700MB/80min/52x bên trong chứa 02 file video gồm: video vid3 (size 13,3MB, 13,987,893 bytes) và video vid4 (size 6,27MB; 6,577,974 bytes)). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê chuyển theo hồ sơ vụ án phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Thị H phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lý Thị H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lý Thị H cho Ủy ban nhân dân phường D, thành phố H, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

2. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) cục đá có kích thước (11,5 x 6,5 x 07) cm; 01 (một) gậy gỗ dài 88cm, đường kính 03cm. Đặc điểm nhận dạng như mô tả trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/10/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Sê với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê.

3. Về án phí*:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Chư Sê;
- Công an huyện Chư Sê;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- THA huyện Chư Sê;
-UNND phường Trảng Dài;
- BC; BH;
-THA hình sự;
-Chi cục THA DS huyện Chư Sê
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

Bùi Thị Dậu